

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST  
Ngày 06-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hậu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Hà Thị Mão

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1980 tại thành phố H. Nơi cư trú: Đường Đ, phường Tr, quận H, thành phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Viết L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H (sinh năm 1957); có vợ là Đoàn Thị Bích N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 25/2015/HSST ngày 29/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị bắt ngày 14/4/2020, tạm giam ngày 15/4/2020; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do buồn chán việc gia đình, nên khoảng 13 giờ ngày 14/4/2020, T một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng để mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và hỏi mua của một đàn ông không quen biết 800.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi bán cho T 02 gói ma túy gồm 01 gói kích thước khoảng 02x02 cm và 01 gói kích thước khoảng 04x04 cm. Mua được ma túy, T cất vào trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi nơi sử dụng. Đến 14 giờ cùng ngày, khi T đi đến khu vực đầu ngõ 311 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng thu trong túi quần phía trước, bên trái của Nguyễn Xuân T đang mặc 02 gói nylon gồm 01 gói kích thước khoảng 02x02 cm và 01 gói kích thước khoảng 04x04 cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 186/KLGD- MT ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 02 gói giấy thu của Nguyễn Xuân T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,19 gam là loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án: 01 bì thư niêm phong số 186/2020/PC09 là số ma túy còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận nội dung như nêu trên, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSNQ ngày 03/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Xuân T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản và thu nhập; Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vỏ bao bì của mẫu vật giám định. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai bị cáo Nguyễn Xuân T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định 186/KLGD- MT ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, tại vực đầu ngõ 311 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Xuân T bị bắt quả tang khi cất giữ trái phép 2,19 gam Methamphetamine trong túi quần phía trước, bên trái, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng lần này lại phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[9] 01 bì thư niêm phong số 186/2020/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng chứa số ma túy còn lại sau giám định. Xét đây là những vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, chưa xác minh được căn cước lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Xuân T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 186/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng chứa ma túy và vỏ bao bì sau giám định (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**